

Số: **561** /QĐ-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày **20** tháng **3** năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nội dung văn kiện Dự án “Nâng cao năng lực và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho Mạng lưới Khu bảo tồn Biển Việt Nam (Mã ngành dự án 41010)” do Chính phủ Đan Mạch tài trợ

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 131/2006/NĐ về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 49/2009/TT-BNN ngày 04/08/2009 về việc Hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ “Biên bản Ghi nhớ giữa Bộ Ngoại giao Đan Mạch và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về Dự án Bảo tồn Biển” được Bộ trưởng Cao Đức Phát cùng với Bộ trưởng Thương mại và Đầu tư Đan Mạch ký kết vào ngày 28/11/2011;

Căn cứ công văn số 50/TTg-QHQT ngày 11/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án “Nâng cao năng lực và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho Mạng lưới Khu bảo tồn Biển Việt Nam” do Đan Mạch tài trợ và giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định, phê duyệt dự án;

Xét Biên bản cuộc họp thẩm định ngày 17/2/2012 của Vụ Hợp tác quốc tế về “Nâng cao năng lực và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho Mạng lưới Khu bảo tồn Biển Việt Nam (Mã ngành dự án 41010)” do Chính phủ Đan Mạch tài trợ

Xét đề nghị của Tổng cục Thủy sản tại công văn số 215/TCTS KH-CN&HTQT ngày 29 tháng 2 năm 2012;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Nâng cao năng lực và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho Mạng lưới Khu bảo tồn Biển Việt Nam (Mã ngành dự án 41010)” với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: “Nâng cao năng lực và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho Mạng lưới Khu bảo tồn Biển Việt Nam (Mã ngành dự án: 41010)”

2. Tên nhà tài trợ: Chính phủ Đan Mạch

3. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Cơ quan chủ dự án: Tổng cục Thủy sản

5. Thời gian thực hiện dự án: từ 2012- 2013 (bao gồm cả thời gian chỉnh sửa văn kiện dự án)

6. Địa điểm: Tổng cục Thủy sản - Hà Nội và các tỉnh Quảng Ngãi, Kiên Giang và Khánh Hòa.

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của dự án:

a. Mục tiêu:

Hoàn thiện hệ thống pháp lý và nâng cao năng lực quản lý và phát triển mạng lưới các khu bảo tồn biển Việt Nam.

b. Kết quả chủ yếu của dự án

Kết quả 1: Các hướng dẫn về việc thành lập, hoạt động bảo tồn biển Việt Nam được củng cố và hoàn thiện.

Kết quả 2: Năng lực quản lý cho các cán bộ và lãnh đạo của các khu bảo tồn biển ở các địa phương có khu bảo tồn biển được tăng cường.

c. Hoạt động chính của dự án:

- Nghiên cứu về tiến độ, hạn chế và rào cản về thể chế để phê duyệt và ứng dụng vào thực tiễn các quy định về thể chế và quản lý của các khu bảo tồn biển.

- Các cuộc họp tư vấn về thể chế và quản lý của khu bảo tồn biển.

- Củng cố bài học kinh nghiệm về quản lý khu bảo tồn biển hiện có và bổ sung quy định mới về thể chế và quản lý của các khu bảo tồn biển.

- Xây dựng quy định mới về thể chế và quản lý của các khu bảo tồn biển.

- Hội thảo quốc gia về hoàn thiện và áp dụng các quy định về thể chế và quản

lý các khu bảo tồn biển.

- Nghiên cứu mô hình thu phí hiện có (ở Cù Lao Chàm, Phú Quốc và Nha Trang) để đề xuất các hình thức thu phí, đồng thời đề xuất với Bộ Tài chính cho phép áp dụng vào thực tế Quy định thu phí khả thi cho các khu bảo tồn biển.
- Tiến hành đánh giá tính phù hợp với thực tiễn của các quy định mới.

8. Tổng vốn dự án: 315.682 USD, trong đó

- Vốn ODA: 1.999.774 DKK, tương đương 285.682 USD
- Vốn đối ứng: 630.092.704 VND, tương đương với 30.000 USD
- Hình thức cung cấp ODA: vốn ODA không hoàn lại.

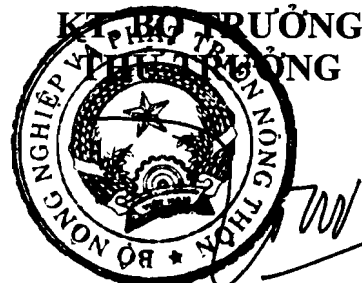
Điều 2. Giao Tổng cục Thủy sản chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tại các tỉnh thuộc phạm vi dự án tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này và nội dung của Văn kiện dự án được phê duyệt, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tài Chính, Tổ chức cán bộ, Lãnh đạo Tổng cục Thủy sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Các Vụ KHCN và MT; PC;
- Lưu: VT, HTQT-TDL (14).



Vũ Văn Tám